

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG RẠCH GIÁSố: 39 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúcRạch Giá, ngày 12 tháng 02 năm 2026**KẾ HOẠCH****Chuyển đổi số trên địa bàn phường Rạch Giá năm 2026**

Căn cứ Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026. Ủy ban nhân dân phường ban hành Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn phường Rạch Giá năm 2026, với các nội dung như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

- Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

- Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;

- Quyết định số 1437/QĐ-TTg ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về phát triển kinh tế số giai đoạn 2024 - 2025;

- Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

- Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh An Giang thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang triển khai thực hiện Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn tỉnh An Giang;

- Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Chuyển đổi số được triển khai với người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, giữ vai trò chủ thể và hướng tới mục tiêu phục vụ, bảo đảm mọi thành quả của chuyển đổi số đều đến được với từng người dân, từng doanh nghiệp, theo đúng tinh thần “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

- Tập trung nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, triển khai các nền tảng số, dữ liệu mở, cơ sở dữ liệu dùng chung tạo nền tảng triển khai chuyển đổi số đảm bảo an toàn thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của phường.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Các chỉ tiêu, mục tiêu kế hoạch đặt ra phải thiết thực, bám sát thực tiễn, điều kiện thực tế, có tính đột phá; các mục tiêu cần rõ ràng, định lượng, có tính khả thi, rõ phương pháp đánh giá, đo lường kết quả.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.1. Chính quyền số

- 90% thủ tục hành chính được thực hiện trên môi trường điện tử, không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.

- 90% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ.

- 100% cán bộ, công chức phường được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản.

- 90% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công $\geq 80\%$.

- 90% văn bản, hồ sơ công việc được xử lý toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước (trừ văn bản mật).

- Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp $\geq 85\%$.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

2.2. Kinh tế số

- 85% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

- 60% hộ gia đình trở lên tham gia mua sắm trực tuyến thông qua các website, sàn giao dịch thương mại điện tử (TMĐT), mạng xã hội, các ứng dụng thương mại điện tử bán hàng.

- Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt đạt tối thiểu 70%.

2.3. Xã hội số

- 80% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- 100% các trường học có ứng dụng công nghệ số trong công tác dạy học và hoạt động quản lý. 100% trường học, cơ sở giáo dục sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán học phí.

- 90% người dân trưởng thành có trí thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ

năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

- 70% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VneID.

- Tỷ lệ người dân đủ điều kiện được khởi tạo và cấp tài khoản định danh điện tử tối thiểu 85%.

(Phụ lục I kèm theo)

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi trên địa bàn phường và tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát theo Kế hoạch đã được ban hành.

- Tăng cường trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai chuyển đổi số. Người đứng đầu chịu trách nhiệm, nêu gương, truyền cảm hứng trong chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách.

- Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện tiến độ các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, “điểm nghẽn” trong quá trình triển khai thực hiện và có sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả để tiếp tục đề ra phương hướng, giải pháp triển khai hiệu quả, thực chất.

- Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành dựa trên cơ sở dữ liệu thời gian thực, nhất là Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên môi trường điện tử theo Quyết định 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; các hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số.

2. Thể chế số, chính sách số

- Xây dựng các văn bản, kế hoạch thực thi các chương trình, kế hoạch triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Xây dựng, ban hành các văn bản, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số các ngành, lĩnh vực tại địa phương như: chính sách phát triển, thu hút nhân lực, tuyển dụng, xét nâng lương, nâng ngạch đội ngũ cán bộ làm chuyển đổi số; khuyến khích, thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với người dân, doanh nghiệp; chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp, mới thành lập;... theo hướng dẫn của các cơ quan, ban, ngành tỉnh.

- Xây dựng, ban hành quy định kỹ thuật về dữ liệu các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; các quy chế, quy định về khai thác, vận hành các hệ thống, nền tảng, dữ liệu; quy chế, quy định, hướng dẫn, quy chuẩn dữ liệu đối với các HTTT,

CSDL (nhất là các CSDL dùng chung, các CSDL ngành) để tạo thuận lợi trong kết nối, chia sẻ dữ liệu.

3. Hạ tầng số

Triển khai xây dựng, phát triển hạ tầng số trên nguyên tắc hạ tầng số phải được ưu tiên đầu tư, hiện đại hóa và đi trước một bước để thúc đẩy chuyển đổi số, phục vụ Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, bao gồm:

- Xây dựng, rà soát bổ sung, chỉnh sửa, cập nhật Kế hoạch phát triển hạ tầng số đến năm 2030 của phường đảm bảo phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tế.
- Hoàn thiện, bảo đảm trong quy hoạch ngành, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh phải sẵn sàng cho phát triển hạ tầng số (ưu tiên không gian, vị trí, tạo điều kiện để phát triển nhà trạm thu phát sóng di động, hạ tầng băng rộng, xây dựng các trung tâm lưu trữ dữ liệu, trạm trung chuyển Internet.
- Ưu tiên khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng số dùng chung cấp quốc gia (Mạng truyền số liệu chuyên dùng, Trung tâm dữ liệu tỉnh).
- Tổ chức triển khai các mạng diện rộng của phường sử dụng hạ tầng kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng.
- Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn phường.
- Duy trì, nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối, giám sát, kiểm sát truy cập tập trung của Mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt, kết nối các hệ thống thông tin, nền tảng, ứng dụng phục vụ chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của phường.

4. Nhân lực số

- Duy trì, tăng cường công tác phối hợp với ban, ngành tỉnh bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số nói chung, chính quyền số, kinh tế số, an toàn thông tin cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động; bồi dưỡng, hỗ trợ kỹ thuật chuyên biệt và thường xuyên cho đội ngũ cán bộ tập trung vào kỹ năng vận hành các nền tảng dùng chung và kỹ năng hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ số.
- Phối hợp với các ban, ngành sở triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kiến trúc dữ liệu, phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo; sử dụng dữ liệu hỗ trợ ra quyết định, xây dựng chính sách, công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp; về an toàn thông tin; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách chuyển đổi số, cán bộ phụ trách an toàn thông tin,...
- Thực hiện truyền thông chính sách, phổ biến thông tin về Chính phủ số, Chính quyền số, các nền tảng số, chính sách dữ liệu, AI, chuyển đổi số đến người dân, doanh nghiệp.
- Phối hợp các ban, ngành tỉnh tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước thông qua nền

tăng Bình dân học vụ số, Tổ công nghệ số cộng đồng và các hoạt động xã hội hóa, ưu tiên triển khai tại vùng sâu vùng xa, vùng dân tộc thiểu số và với nhóm người cao tuổi.

5. Phát triển dữ liệu số

Triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung về nhiệm vụ, giải pháp phát triển dữ liệu số theo Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang triển khai thực hiện Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn tỉnh; triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, tránh trùng lặp, trong đó ưu tiên các lĩnh vực trọng điểm, thế mạnh của phường về nông nghiệp, giáo dục, y tế.

6. An toàn thông tin mạng

Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin. Các nhóm việc cần triển khai bao gồm: Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ; Triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt; Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ; phân đầu đảm bảo 100% hệ thống thông tin được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin; thực hiện nguyên tắc hệ thống chưa được kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng.

7. Chính quyền số

7.1. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, xác định mục tiêu phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương, phân đầu 80% trở lên hồ sơ thủ tục hành chính là hồ sơ trực tuyến toàn trình, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần; 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi của phường; 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch; 50% các dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu được ứng dụng AI; 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Thực hiện rà soát, cập nhật hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của phường đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Phối hợp các ngành triển khai các giải pháp để định danh và xác thực người dùng dịch vụ công trực tuyến thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID.

Tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử.

7.2. Triển khai quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số theo Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Thường xuyên rà soát, nâng cấp, hoàn thiện các hệ thống, nền tảng số dùng chung của tỉnh đảm bảo vận hành ổn định, thông suốt, hiệu quả đáp ứng theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

7.3. Triển khai, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ, công chức

Triển khai Trợ lý ảo trong cơ quan nhà nước để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.

8. Kinh tế số và xã hội số

8.1. Triển khai hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số

Triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ chuyển đổi số. Trong đó, hỗ trợ, đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp theo Quyết định 1567/QĐ-BKHCN ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành bộ tiêu chí đánh giá - mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp triển khai các giải pháp công nghệ, ứng dụng nền tảng số để chuyển đổi số, phù hợp theo định hướng của quốc gia.

Triển khai các nội dung tại Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 08/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2028 trên địa bàn tỉnh An Giang.

8.2. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về vai trò, lợi ích của chữ ký số công cuộc chuyển đổi số

Hướng dẫn, công bố cách thức đăng ký, sử dụng chữ ký số, kiểm tra chữ ký số nhằm thúc đẩy người dân thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường mạng, tiến tới tăng cường trong cả các giao dịch điện tử khác như tài chính, thương mại điện tử.

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc xây dựng phần mềm ký số, phần mềm kiểm chữ ký số và tích hợp, kết nối ký số vào Cổng kết nối dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo Thông tư số 15/2025/TT-BKHCN ngày 15/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định yêu cầu kỹ thuật đối với phần mềm ký số, phần mềm kiểm tra chữ ký số và cổng kết nối dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

- Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2026 trên địa bàn phường trên cơ sở hướng dẫn của tỉnh và điều kiện thực tế của

phường bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2026.

- Phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước nhằm đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin định kỳ, thường xuyên cho các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của Bộ Công an.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Cụ thể theo Phụ lục II kèm theo

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối, lồng ghép trong kinh phí chi thường xuyên và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện. Các nhiệm vụ đề ra phải đảm bảo không trùng lặp với các chương trình, kế hoạch, đồng thời chịu trách nhiệm thanh quyết toán kinh phí đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội phường

Chủ trì, phối hợp các ban, ngành tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

Định kỳ, đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn phường; Chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị triển khai và thực hiện đúng theo lộ trình Kế hoạch đề ra, đảm bảo các nhiệm vụ, dự án không chồng chéo, trùng lặp khi triển khai thực hiện; đôn đốc các cơ quan nhà nước trong việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số phục vụ Cải cách hành chính trên địa bàn phường.

Phối hợp phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị về nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức về Chuyển đổi số; xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hệ thống ngành giáo dục trên địa bàn phường, nhằm đáp ứng quá trình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và phổ cập kiến thức công nghệ thông tin, kỹ năng số, dịch vụ công trực tuyến trong các trường.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, Chuyển đổi số trong ngành y tế; Đẩy mạnh việc triển khai và thực hiện có hiệu quả các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở y tế trên địa bàn phường nhất là thanh toán viện phí.

Triển khai công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước về Chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền số.

Thực hiện thông tin, tuyên truyền, truyền thông các chủ trương, định hướng chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của phường; vai trò, lợi ích của chuyển đổi số đối với người dân, doanh nghiệp; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; các mô hình, cách làm hay, bài toán, sáng kiến điển hình để phổ biến, nhân rộng; các hoạt động khuyến khích, thúc đẩy thi đua chuyển đổi số; gắn kết CCHC với chuyển đổi số;... để các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp nâng cao nhận thức, tích cực tham gia, đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp; tuyên truyền, phòng chống lừa đảo trực tuyến, bảo vệ thông tin cá nhân,...

2. Văn phòng UBND - HĐND phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

Tham mưu Ủy ban nhân dân triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính; rà soát, đánh giá thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu xây dựng dịch vụ công trực tuyến theo các mức độ, chuẩn hóa danh mục dịch vụ công trực tuyến.

Chủ trì, phối hợp các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân phường trong việc chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị; cung cấp, công khai các thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia đảm bảo đồng bộ với cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính.

Phối hợp các ban, ngành phường thực hiện rà soát, tham mưu UBND phường công bố các thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Tham mưu triển khai xây dựng, vận hành và nâng cao hiệu quả chính quyền điện tử, chính quyền số tại phường; thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc nội bộ và phục vụ người dân, doanh nghiệp; tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số và các hệ thống thông tin dùng chung theo quy định.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và an ninh mạng; tổ chức rà soát, đánh giá mức độ an toàn hệ thống thông tin; hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về bảo mật dữ liệu, phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các nguy cơ mất an toàn thông tin trong quá trình cung cấp và vận hành dịch vụ công trực tuyến.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

Phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội phường tham mưu Đảng uỷ, UBND phường bố trí kinh phí đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được phê duyệt tại Kế

hoạch này trong khả năng cân đối ngân sách nhà nước, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các quy định có liên quan; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí chỉ cho chuyển đổi số đúng quy định hiện hành.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thúc đẩy thương mại điện tử, phát triển thương mại số, chuyển đổi số ngành Công Thương, đặc biệt là thương mại điện tử, đưa các sản phẩm nông nghiệp lên trao đổi trên các sàn thương mại điện tử.

4. Công an phường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND phường triển khai các nhiệm vụ về đảm bảo an ninh, an toàn thông tin mạng trên địa bàn phường và Đề án 06.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQVN phường và các tổ chức chính trị xã hội phường

Trên cơ sở Kế hoạch này chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026 nhằm duy trì và tiếp tục phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin, Chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị thực hiện ngày càng hiệu quả, thiết thực hơn. Tổ chức tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên và nhân dân trên địa bàn theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn phường Rạch Giá năm 2026, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) xem xét điều chỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đảng ủy phường;
- Đảng ủy UBND phường;
- CT và các PCT UBND phường;
- Các phòng chuyên môn phường;
- Các cơ quan, đơn vị phường;
- Trung tâm Phục vụ HCC phường;
- Lưu: VT, vtthuyen.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Hồng Tuấn

Phụ lục I

PHẦN CÔNG THỰC HIỆN MỤC TIÊU CHUYÊN ĐỀ SỐ NĂM 2026

(Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2026 của UBND phường)



STT	Mục tiêu	Chỉ tiêu năm 2026	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
I	Phát triển Chính quyền số				
1	Dịch vụ công (đủ điều kiện) cung cấp trực tuyến toàn trình	90%	Trung tâm PVHCC	Các phòng chuyên môn phường	- Kế hoạch số 1033/KH-UBND ngày 18/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang. - Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.
2	Thông tin người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến	70%	Trung tâm PVHCC	Các phòng chuyên môn phường	Kế hoạch số 1033/KH-UBND ngày 18/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang
3	Hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý	60%	Văn phòng UBND phường	Phòng VHXXH phường	Kế hoạch số 1033/KH-UBND ngày 18/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang
4	Chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	90%	Văn phòng UBND phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Kế hoạch số 1033/KH-UBND ngày 18/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang

	(LRIS); đồng thời được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ				
5	Văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử và giữa cơ quan nhà nước và cơ quan đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội hoàn toàn qua môi trường mạng	100%	Văn phòng UBND phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	- Kế hoạch số 1033/KH-UBND ngày 18/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang. - Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.
6	Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng tập huấn kỹ năng số để sử dụng thành thạo các ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng báo cáo công việc.	100%	Phòng VHXXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Kế hoạch số 1033/KH-UBND ngày 18/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.
7	Cơ quan nhà nước tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số	90%	Văn phòng UBND phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Kế hoạch số 1033/KH-UBND ngày 18/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.
8	Người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến	90%	Trung tâm PVHCC	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Công văn số 5511/BKHCN-CĐSQG ngày 10/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ
9	Hồ sơ thủ tục hành chính là hồ sơ trực tuyến toàn trình, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần	70%	Trung tâm PVHCC	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	- Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang.

					- Công văn số 5511/BKHCN-CĐSQG ngày 10/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang. - Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.
10	Hồ sơ công việc tại cơ quan nhà nước cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	90%	Văn phòng UBND phường	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	- Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang. - Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.
11	Xếp hạng chỉ số phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số	Trong nhóm 40 các xã, phường, đặc khu trong tỉnh	Phòng VHXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	- Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang. - Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.
12	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	90%	Trung tâm PVHCC; Văn phòng UBND phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang
13	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	100%	Trung tâm PVHCC; Văn phòng UBND phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang

14	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	80%	Trung tâm PVHCC; Văn phòng UBND phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang
15	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	80%	Trung tâm PVHCC	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang
16	Thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh	90%	Trung tâm PVHCC	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Công văn số 5511/BKHCN-CĐSQG ngày 10/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.
17	Thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch	90%	Văn phòng UBND phường; Trung tâm PVHCC	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Công văn số 5511/BKHCN-CĐSQG ngày 10/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.
18	Dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu được ứng dụng AI	50%	Văn phòng UBND phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Công văn số 5511/BKHCN-CĐSQG ngày 10/10/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.
19	Hoàn thiện việc xây dựng chính quyền số; Quản lý nhà nước của xã trên môi trường số, cơ quan nhà nước chỉ đạo, điều hành trên dữ liệu theo thời gian thực, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị	90%	Phòng VHXX phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	- Kế hoạch số 1033/KH-UBND ngày 18/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang. - Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

20	Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	90%	Công an phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ
II	Phát triển Kinh tế số				
21	Sản phẩm thuộc chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) có mặt sản thương mại điện tử	100%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Kế hoạch số 1033/KH-UBND ngày 18/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang
22	Dân số tham gia mua sắm trực tuyến	60%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Kế hoạch số 1033/KH-UBND ngày 18/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang
23	Người dân biết sử dụng điện thoại thông minh vào khai thác các ứng dụng nền tảng phục vụ sản xuất, kinh doanh	Trên 60%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường; các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn phường	Kế hoạch số 1033/KH-UBND ngày 18/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang
III	Phát triển Xã hội số				
24	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	80%	Các Trạm y tế trên địa bàn phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. - Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 07/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang

25	Người dân, doanh nghiệp được trang bị kỹ năng số và các quy tắc ứng xử trên môi trường số; có thể tham gia hoạt động học tập, lao động, sản xuất, đời sống và sinh hoạt trên môi trường số	90%	Phòng VHXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Kế hoạch số 1033/KH-UBND ngày 18/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang
----	--	-----	-------------------	-----------------------------------	--

Phụ lục II
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND phường)

Sтт	Danh mục nhiệm vụ	Giải pháp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
I	Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số					
1	Xây dựng chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo xã học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2026. Chương trình, kế hoạch công tác phải xác định cụ thể nội dung, thời hạn, yêu cầu kết quả; thời gian, số lượng các phiên họp, hội nghị để chỉ đạo, đánh giá kết quả triển khai, giải quyết các vướng mắc cụ thể; xác định cụ thể chủ đề, vấn đề cần tập trung chỉ đạo, tháo gỡ	Xây dựng chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2026. Chương trình, kế hoạch công tác phải xác định cụ thể nội dung, thời hạn, yêu cầu kết quả; thời gian, số lượng các phiên họp, hội nghị để chỉ đạo, đánh giá kết quả triển khai, giải quyết các vướng mắc cụ thể; xác định cụ thể chủ đề, vấn đề cần tập trung chỉ đạo, tháo gỡ	Năm 2026	Phòng VHXXH	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Sau khi Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 ban hành chương trình, kế hoạch hoạt động

		Ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban chỉ đạo xã về phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06. Yêu cầu có thời gian, nội dung, địa điểm kiểm tra, giám sát cụ thể và Các đoàn kiểm tra, giám sát được tổ chức thực hiện.	Năm 2026	Phòng VHXXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	
2	Tăng cường trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước trong việc triển khai chuyển đổi số. Người đứng đầu chịu trách nhiệm, nêu gương, truyền cảm hứng trong chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách.	Triển khai Quyết định số 970/QĐ-TTg ngày 19/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức	Thường xuyên	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Phòng VHXXH phường	
3	Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện tiến độ các chương	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện tiến độ các chương trình,	Thường xuyên	Phòng VHXXH phường	Các phòng, cơ quan,	

	trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, “điểm nghẽn” trong quá trình triển khai thực hiện và có sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả để tiếp tục đề ra phương hướng, giải pháp triển khai hiệu quả, thực chất.	kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số		đơn vị phường	
4	Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành dựa trên cơ sở dữ liệu thời gian thực, nhất là Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên môi trường điện tử theo Quyết định 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Công tác chỉ đạo, điều hành dựa trên cơ sở dữ liệu thời gian thực, nhất là Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên môi trường điện tử theo Quyết định 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Năm 2026	Văn phòng UBND phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường
	Các hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Năm 2026	Văn phòng UBND phường	
II	Thể chế, chính sách số				
5	Xây dựng các văn bản, kế hoạch thực thi các chương trình, kế hoạch của tỉnh triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số		Năm 2026	Phòng VHXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường

6	Rà soát, xây dựng, sửa đổi, ban hành các văn bản pháp luật của ngành, lĩnh vực, thúc đẩy chuyển đổi số		Thường xuyên		Phòng VHXXH phường	
7	Xây dựng, ban hành các văn bản, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số các ngành, lĩnh vực tại địa phương như: chính sách phát triển, thu hút nhân lực, tuyển dụng, xét nâng lương, nâng ngạch đội ngũ cán bộ làm chuyển đổi số; khuyến khích, thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến đối với người dân, doanh nghiệp; chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khởi nghiệp, mới thành lập;...	Nghiên cứu, triển khai chính sách giảm thời gian xử lý hồ sơ, phí, lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến Triển khai chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm công tác chuyển trách về chuyển đổi số theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP Tham mưu chính sách chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ và các văn bản khác có liên quan	Thường xuyên Năm 2026 Năm 2026	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường Các phòng, cơ quan, đơn vị phường Phòng VHXXH phường	Văn phòng UBND phường Phòng VHXXH; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Sau khi Sở Khoa học và Công nghệ ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện
8	Xây dựng, ban hành quy định kỹ thuật về dữ liệu các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; các quy chế, quy		Năm 2026	Phòng VHXXH phường	Các phòng, cơ quan,	

	định về khai thác, vận hành các hệ thống, nền tảng, dữ liệu; quy chế, quy định, hướng dẫn, quy chuẩn dữ liệu đối với các HTTT, CSDL (nhất là các CSDL dùng chung, các CSDL ngành) để tạo thuận lợi trong kết nối, chia sẻ dữ liệu				đơn vị phường	
III	Hạ tầng số					
9	Xây dựng, rà soát bổ sung, chỉnh sửa, cập nhật Kế hoạch phát triển hạ tầng số đến năm 2030 của phường đảm bảo phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tế	Năm 2026	Văn phòng UBND phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Sau khi tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn	
10	Hoàn thiện Quy hoạch phường đảm bảo cho phát triển hạ tầng số (ưu tiên không gian, vị trí, tạo điều kiện để phát triển nhà trạm thu phát sóng di động, hạ tầng băng rộng.	Năm 2026	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Sau khi tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn	
11	Tổ chức làm việc, xác định kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông, hạ tầng số của các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn phường từ đó triển khai các biện pháp hỗ trợ bao gồm: xây dựng, công bố kế hoạch đầu tư, cải tạo nâng cấp hệ thống hạ tầng của	Năm 2026	Văn phòng UBND phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Sau khi tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn	
	Triển khai các biện pháp hỗ trợ bao gồm: xây dựng,	Năm 2026	Phòng Kinh tế, Hạ tầng	Các phòng, cơ quan,	Sau khi tỉnh ban hành	

	phường của các ngành kinh tế để các đơn vị phối hợp triển khai đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật các ngành giao thông, năng lượng, chiếu sáng, cấp, thoát nước, hạ tầng công trình ngầm, hạ tầng kỹ thuật khác.	công bố kế hoạch đầu tư, cải tạo nâng cấp hệ thống hạ tầng, của các ngành kinh tế để các đơn vị phối hợp triển khai đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật các ngành giao thông, năng lượng, chiếu sáng, cấp, thoát nước, hạ tầng công trình ngầm, hạ tầng kỹ thuật khác.		và Đô thị phường	đơn vị phường; Doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn phường	văn bản hướng dẫn
12	Thúc đẩy tích hợp các cảm biến IoT vào các cơ sở hạ tầng truyền thông chính quyền, y tế và giáo dục, trong quy hoạch và xây dựng cơ sở hạ tầng công cộng		Năm 2026	Văn phòng UBND phường; Phòng VHXXH phường.	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Sau khi tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn
13	Ưu tiên khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng số dùng chung cấp quốc gia (Mạng truyền số liệu chuyên dùng, Trung tâm dữ liệu quốc gia ...).		Năm 2026	Phòng VHXXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Sau khi tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện
14	Tổ chức triển khai các mạng diện rộng của tỉnh sử dụng hạ tầng kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng		Năm 2026	Phòng VHXXH phường	Các phòng, cơ quan,	Sau khi tỉnh ban hành văn bản

					đơn vị phường	hướng dẫn thực hiện
15	Ban hành danh mục ứng dụng, nền tảng trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng; thúc đẩy triển khai các ứng dụng, nền tảng dùng chung trên mạng Truyền số liệu chuyên dùng		Năm 2026	Phòng VHXH phường	Phòng VHXH phường	Sau khi tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện
16	Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn phường		Năm 2026	Phòng VHXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường; Doanh nghiệp viễn thông – Internet trên địa bàn phường	Sau khi tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện
17	Duy trì, nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối, giám sát, kiểm sát truy cập tập trung của Mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt, kết nối các hệ thống thông tin, nền tảng, ứng dụng phục vụ chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của tỉnh		Năm 2026	Phòng VHXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường; Doanh nghiệp viễn thông – Internet trên	Sau khi tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện

					địa bàn phường	
IV	Nhân lực số					
18	Phối hợp cơ quan cấp tỉnh Duy trì, tăng cường triển khai công tác bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số nói chung, chính quyền số, kinh tế số, an toàn thông tin cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động		Thường xuyên	Phòng VHXXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	
19	Phối hợp cơ quan cấp tỉnh Triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kiến thức, tập huấn tích dữ liệu, phân tích dữ liệu; sử dụng dữ liệu hỗ trợ ra quyết định, xây dựng chính sách, công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách chuyển đổi số,...	Triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kiến thức; dữ liệu, phân tích dữ liệu; sử dụng dữ liệu hỗ trợ ra quyết định, xây dựng chính sách, công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách chuyển đổi số,...	Năm 2026	Phòng VHXXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	
	Phối hợp cơ quan cấp tỉnh Triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kiến thức, tập huấn tích dữ liệu, phân tích dữ liệu; sử dụng dữ liệu hỗ trợ ra quyết định, xây dựng chính sách, công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp; về an toàn thông tin; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách chuyển đổi số, cán bộ phụ trách an toàn thông tin,...	Triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn	Năm 2026	Công an phường	Các phòng, cơ quan,	

		chuyên sâu về ATTT; đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách, phụ trách an toàn thông tin,...			đơn vị phường	
20	Phối hợp ban, ngành tỉnh tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ kỹ thuật chuyên biệt và thường xuyên cho đội ngũ cán bộ tập trung vào kỹ năng vận hành các nền tảng dùng chung và kỹ năng hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ số		Năm 2026	Phòng VHXXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	
21	Thực hiện truyền thông chính sách, phổ biến thông tin về Chính phủ số, Chính quyền số, các nền tảng số, chính sách dữ liệu, AI, chuyển đổi số đến người dân, doanh nghiệp		Năm 2026	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Trung tâm Cung ứng SNC Cơ Bản	
22	Phát triển hệ thống học liệu số trên ứng dụng SmartAnGiang, phục vụ Chương trình “Bình dân học vụ số” và “Học tập suốt đời” trên địa bàn phường		Năm 2026	Phòng VHXXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	
23	Tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ số của cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng Bình dân		Năm 2026	Phòng VHXXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường, tổ	

26	Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin. Các nhóm việc cần triển khai bao gồm: Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ; Triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt; Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ; phân đầu đảm bảo 100% hệ thống thông tin được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin; thực hiện nguyên tắc hệ thống chưa được kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng.	Xây dựng, trình thẩm định phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt cho 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý	Năm 2026	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	Công an phường
27	Tham gia diễn tập thực chiến an toàn thông tin mạng trong năm 2026, trong đó, đảm bảo có tổ chức diễn tập thực chiến cho các hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên; triển khai đánh giá mức độ trưởng thành của đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng và nâng cao năng lực của đội ứng cứu sự cố.	Tham mưu hồ sơ đề xuất cấp độ cho 100% hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của phường	Năm 2026	Công an phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường
VII	Chính quyền số				
VII.1	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến				

28	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, xác định mục tiêu phù hợp với điều kiện thực tiễn tại phường, phấn đấu 80% trở lên hồ sơ thủ tục hành chính là hồ sơ trực tuyến toàn trình, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch 50% các dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu được ứng dụng AI Tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật, nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của xã đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, nâng cao chất lượng cung	80% trở lên hồ sơ thủ tục hành chính là hồ sơ trực tuyến toàn trình, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch 50% các dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu được ứng dụng AI Tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật, nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của xã đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, nâng cao chất lượng cung	Năm 2026 Năm 2026 Năm 2026 Năm 2026 Năm 2026	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường Văn phòng UBND phường Các phòng, cơ quan, đơn vị phường Phòng VHXXH phường Trung tâm PVHCC	Trung tâm PVHCC Các phòng, cơ quan, đơn vị phường Trung tâm PVHCC Các phòng, cơ quan, đơn vị phường Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	
29	Thực hiện rà soát, cập nhật hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật, nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của xã đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, nâng cao chất lượng cung	Năm 2026	Trung tâm PVHCC	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	

		cấp dịch vụ công trực tuyến (nếu có)				
30	Phối hợp cơ quan cấp tỉnh triển khai các giải pháp để định danh và xác thực người dùng dịch vụ công trực tuyến thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID		Năm 2026	Công an phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	
31	Tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử.	Hướng dẫn, triển khai tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử	Năm 2026	Văn phòng UBND phường; Trung tâm PVHCC	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	
VII.2	Triển khai quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số					
32	Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua sử dụng các	Xây dựng, rà soát bổ sung, chỉnh sửa, cập nhật Kế hoạch triển khai Quyết	Năm 2026	Phòng VHXH phường	Các phòng, cơ quan,	

	nền tảng số, dữ liệu số theo Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ	định số 1012/QĐ-TTg của tỉnh đảm bảo phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tế		đơn vị phường	
33	Thường xuyên rà soát, nâng cấp, hoàn thiện các hệ thống, nền tảng số dùng chung của xã đảm bảo vận hành ổn định, thông suốt, hiệu quả đáp ứng theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp		Thường xuyên	Văn phòng UBND phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường
VII.3	Triển khai, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ, công chức				
34	Triển khai, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ, công chức		Năm 2026	Phòng VHXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường
VIII	Kinh tế số và xã hội số				
VIII.1	Triển khai các hoạt động phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực				
35	Ban hành, triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo		Năm 2026	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND phường, đặc phường, đặc khu

VIII.2	Triển khai hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số					
36	Triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số. Trong đó, hỗ trợ, đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp theo Quyết định 1567/QĐ-BKHCN ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành bộ tiêu chí đánh giá - mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp triển khai các giải pháp công nghệ, ứng dụng nền tảng số để chuyển đổi số, phù hợp theo định hướng của quốc gia		Năm 2026	Phòng VHXXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	
37	Triển khai các nội dung tại Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 08/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2028 trên địa bàn tỉnh An Giang		Năm 2026	Phòng VHXXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	
VIII.3	Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về vai trò, lợi ích của chữ ký số công cuộc chuyển đổi số					

38	Hướng dẫn, công bố cách thức đăng ký, sử dụng chữ ký số, kiểm tra chữ ký số nhằm thúc đẩy người dân thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường mạng, tiến tới tăng cường trong cả các giao dịch điện tử khác như tài chính, thương mại điện tử	Năm 2026	Văn phòng UBND phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường; Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng	Sau khi Sở Khoa học và Công nghệ ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện
39	Phối hợp với Sở Công nghệ trong việc xây dựng phần mềm ký số, phần mềm kiểm tra chữ ký số và tích hợp, kết nối ký số vào Cổng kết nối dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo Thông tư số 15/2025/TT-BKHCN ngày 15/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định yêu cầu kỹ thuật đối với phần mềm ký số, phần mềm kiểm tra chữ ký số và công kết nối dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng	Năm 2026	Văn phòng UBND phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường; Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng	Sau khi Sở Khoa học và Công nghệ ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện
IX	Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin				

40	Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2026 trên địa bàn xã phù hợp với mục đích, ý nghĩa, chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2026		Năm 2026	Phòng VHXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	
41	Phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước nhằm đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp		Năm 2026	Phòng VHXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	
42	Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để tuyên truyền, truyền thông các chủ trương, định hướng chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh; vai trò, lợi ích của chuyển đổi số đối với người dân, doanh nghiệp; sử dụng dịch vụ công trực tuyến; các mô hình, cách làm hay, bài toán, sáng kiến điển hình để phổ biến, nhân rộng; các hoạt động khuyến khích, thúc đẩy thi đua chuyển đổi số		Năm 2026	Phòng VHXH phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường	

	Gắn kết CCHC với chuyển đổi số;... để các cơ quan, tổ chức, CBCC, người dân, doanh nghiệp nâng cao nhận thức, tích cực tham gia, đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp;					
43	Triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, bảo đảm an toàn thông tin định kỳ, thường xuyên cho các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của Công an tỉnh	Thường xuyên	Công an phường	Các phòng, cơ quan, đơn vị phường		